

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2026/HS-PT
Ngày: 12/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quỳnh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Bà Trần Thị Mỹ Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2026/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Võ Đức A do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2025/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An.

Bị cáo có kháng cáo: Võ Đức A, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/02/2008, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; số căn cước công dân: 04020801xxxx; nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (nay là xóm C, xã N, tỉnh Nghệ An); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được và bà Võ Thị L, sinh năm 1985; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Đức A đã đủ 18 tuổi, và trước đó đã có đơn từ chối người bào chữa nên Tòa án không triệu tập người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, đại diện chính quyền địa phương, đoàn thể nơi bị cáo cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2025/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 18/06/2025 đến ngày 19/06/2025, Võ Đức A cùng với Phạm Trung D (sinh ngày 01/08/2009) đã thực hiện hai vụ trộm cắp xe máy trên địa bàn phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An (nay là phường V, tỉnh Nghệ An). Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18/06/2025, khi đang chơi game tại quán X ở tầng 1, Chung cư H, Tòa A3 thuộc khối B, phường N, D phát hiện trước quán có một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng đen, biển kiểm soát 37A-189.32 nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền chơi game. Lúc này, D nói với Võ Đức A “có xe Wave Alpha đó tề, lấy trộm mà đi chứ không có xe về”, nghe D nói vậy thì Võ Đức A đồng ý. Sau đó, D nói với Võ Đức A “tao đi bộ ra cách quán 20m đứng chờ, còn mi vào lấy trộm xe đẩy ra chỗ vắng đầu điện khởi động xe”. Võ Đức A đi vào dắt chiếc xe ra chỗ vắng. Khi ra đến đường L khoảng 20m thì D ngồi lên xe và Đức A đẩy phía sau. Đi được khoảng 250m thì cả hai dừng lại, D đầu nối dây điện để khởi động xe, sau đó cùng nhau điều khiển xe chạy về Trường cao đẳng N - Bộ Q thuộc khối A, phường N, cất giấu tại nhà gửi xe của ký túc xá rồi lên phòng 406 nghỉ. Đến khoảng 02 giờ 27 phút ngày 19/06/2025, Võ Đức A và D sử dụng chiếc xe vừa trộm được đi chơi, khi đi qua số nhà B, ngõ D, đường H, khối A, phường N thì phát hiện một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen, biển kiểm soát 37FA-552.61 dựng bên lề đường nên cả hai tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp. Lúc này, D nói với Võ Đức A đi lên một đoạn rồi dừng lại. Sau đó, D xuống xe đi bộ lại dắt chiếc xe này đi khoảng 100m thì dừng đầu nối dây điện để khởi động rồi cùng với Võ Đức A điều khiển xe chạy về ký túc xá của Trường cao đẳng N - Bộ Q cất giấu nhằm tìm nơi tiêu thụ.

Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/06/2025. Võ Đức A đến Công an phường N, thành phố V, Nghệ An đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp lại hai chiếc xe máy đã lấy trộm.

Theo kết luận định giá tài sản số 36/KL-ĐGTS ngày 23/06/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng đen, số khung RLHJA3927MY001788; số máy: JA39E2116134; biển kiểm soát 37A-189.32 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 18/06/2025 có giá trị 8.000.000đồng (tám triệu đồng). Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen, số khung RLHJA3938RY625552; số máy: JA70E0338947; biển kiểm soát 37FA-552.61 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 19/06/2025 có giá trị 15.000.000đồng (mười lăm triệu đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo Võ Đức A đã thừa nhận hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã thu thập đủ chứng cứ chứng minh bị cáo Võ Đức A đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 02 chiếc xe máy trị giá tổng cộng 23.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Võ Đức A đã bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Nghệ An truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đối với Phạm Trung D (sinh ngày 01/08/2009) chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Điều tra đã chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bản án số 41/2025/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự; Điều 12 Luật Tư pháp người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Võ Đức A 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/9/2025, bị cáo Võ Đức A nộp đơn kháng cáo tại Tòa án, đề nghị Tòa phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 2687/QĐ-VKS-P7 ngày 15/10/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo Võ Đức A, nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm. Sau khi xem xét toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, độ tuổi, mức độ trưởng thành, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo Võ Đức A và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Căn cứ điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Đức A và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90, Điều 91 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 12, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên; xử phạt bị cáo Võ Đức A 06 (sáu)

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 12/3/2026).

Bị cáo Võ Đức A thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và Quyết định kháng nghị: Kháng cáo của bị cáo và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An được thực hiện trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, nội dung và hình thức theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại thời điểm mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất Tòa án cấp phúc thẩm đã triệu tập người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa và đại diện chính quyền địa phương, đoàn thể nơi bị cáo sinh sống theo quy định tại khoản 3 Điều 423 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa xét xử lần thứ hai bị cáo Võ Đức A đã đủ 18 tuổi, có đơn từ chối người bào chữa nên Hội đồng xét xử không triệu tập người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa và đại diện chính quyền địa phương, đoàn thể nơi bị cáo sinh sống là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Võ Đức A thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Trong các ngày 18/6/2025 và 19/6/2025, Võ Đức A cùng Phạm Trung D đã hai lần lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp hai xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha trên địa bàn phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An (nay là phường V, tỉnh Nghệ An, có tổng giá trị 23.000.000 (hai mươi ba triệu) đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội nhưng có phần nghiêm khắc.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Đức A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, tâm sinh lý chưa phát triển đầy đủ, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính bột phát; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị xử lý hành chính hoặc bị kết án; bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt, cha không xác định được,

mẹ đi lấy chồng xa, không được sự chăm sóc giáo dục thường xuyên của cha mẹ, bị cáo ở cùng bà ngoại.

Mặc dù bị cáo phạm tội phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả và ra đầu thú tại cơ quan pháp luật, các tình tiết này được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nơi bị cáo cư trú. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị Quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên thì có đủ cơ sở cho bị cáo Võ Đức A được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Do đó kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An có căn cứ, cần chấp nhận; sửa Bản án sơ thẩm, cho bị cáo Võ Đức A được hưởng án treo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2025/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Đức A và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2025/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An; giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Võ Đức A được hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 90, Điều 91 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 12,

điểm b khoản 1 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên; xử phạt bị cáo Võ Đức A 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 12/3/2026).

Giao bị cáo Võ Đức A cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

Bị cáo Võ Đức A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2025/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Nghệ An không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND khu vực 1;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh NA;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh NA;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nam Đàn, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo Võ Đức Anh;
- Lưu HSVA, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Quỳnh